

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2023/DS-ST

Ngày: 31 - 8 - 2023

V/v Tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Văn Tâm;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Tường Vi, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Thiện, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 425/2023/QĐXXST - DS ngày 01 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 530/2023/QĐST - DS ngày 16 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín; địa chỉ trụ sở chính: số 266-268 Nam kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Minh Sơn, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh An Giang;

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Trần Minh Sơn là ông Nguyễn Trung Quốc, sinh năm 1968; Chức vụ: CV.QLN – Phòng kiểm soát rủi ro Chi nhánh An Giang (giấy ủy quyền ngày 19/6/2023 của Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín), (có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Thái Văn D, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp M Thạnh, xã Nhơn M, huyện Chợ M, tỉnh An Giang, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và tờ tự khai đại diện theo ủy quyền Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín ông Nguyễn Trung Quốc trình bày: Ngày 09/10/2017, Ông D có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín. Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông D, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, Ông D đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 43.480.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông D đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 53.315.225 đồng. Đến ngày 01/04/2023 đến nay, Ông D không còn thực hiện trả nợ và Ngân hàng đã chuyển hồ sơ quá hạn, qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng Ông D vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông D vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Nay ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Thái Văn D có trách nhiệm trả Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 19/06/2023 là 11.023.685 (mười một triệu không trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm tám mươi lăm) đồng; trong đó dư nợ gốc 9.973.839 đồng, lãi 1.049.846 đồng; ông Thái Văn D có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 20/06/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Do ông Thái Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đã vắng mặt nên không ghi được ý kiến và không tiến hành hòa giải được.

Bị đơn ông Thái Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông D vắng mặt không lý do. Nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông D về nội dung khởi kiện của Ngân hàng.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Trung Quốc đại diện theo văn bản ủy quyền của Ngân hàng có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn ông Thái Văn D vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

- Buộc ông Thái Văn D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín; tổng số tiền vốn, lãi đến ngày 31/8/2023 là 12.073.532 đồng; (trong đó: dư nợ gốc 9.973.839 đồng, lãi trong hạn là 2.099.693 đồng cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: ông Nguyễn Trung Quốc đại diện theo văn bản ủy quyền của Ngân hàng có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Thái Văn D đã được tổng đạt các Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng hôm nay ông D vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Quốc và ông D là có căn cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Thái Văn D trả nợ theo Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết; chủ thể tham gia giao dịch ông Thái Văn D mục đích ông D vay tiền để bổ sung vốn kinh doanh nên đây là tranh chấp về dân sự. Đồng thời, bị đơn ông Thái Văn D có nơi cư trú tại ấp M Thạnh, xã Nhơn M, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án*: Hợp đồng tín dụng, giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm kiêm khế ước nhận nợ 10.000.000 đồng do ông Thái Văn D được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với ông Thái Văn D được xác lập trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên đây là giấy đăng ký vay tiền trả góp hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2.1] Căn cứ theo hợp đồng nêu trên thì trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Thái Văn D đã không thực hiện nghĩa vụ trả vốn và lãi đúng hạn cho Ngân hàng để phát sinh nợ quá hạn là vi phạm nghĩa vụ của người vay theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Việc Ngân hàng khởi kiện ông Thái Văn D yêu cầu phải trả vốn và lãi còn nợ Ngân hàng là 12.073.532 đồng (trong đó: dư nợ gốc 9.973.839 đồng, lãi là 2.099.693 đồng cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng là có căn cứ; do đó Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng.

- Buộc ông Thái Văn D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 31/12/2023 là 12.073.532 đồng (trong đó vốn 9.973.839 đồng, lãi 2.099.693 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

[3] *Về án phí*: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 217, 227, 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Các Điều 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;
- Các Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

2. Buộc ông Thái Văn D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 31/12/2023 là 12.073.532 đồng (trong đó vốn 9.973.839 đồng, lãi 2.099.693 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Kể từ ngày 01/9/2023 ông Thái Văn D phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 11094772/10/2017/AG ngày 09/10/2017 cho đến khi trả hết nợ vốn và lãi cho Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

3. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Thái Văn D phải chịu án phí 603.676 (sáu trăm lẻ ba ngàn sáu trăm bảy mươi sáu) đồng; án phí dân sự sơ thẩm.

4. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; theo biên lai thu số 0013797 ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Thanh

Chợ Mới, ngày 31 tháng 8 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Về vụ án: Tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín; địa chỉ trụ sở chính: số 266-268 Nam kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Minh Sơn, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh An Giang;

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Trần Minh Sơn là ông Nguyễn Trung Quốc, sinh năm 1968 – Chức vụ: CV.QLN – Phòng kiểm soát rủi ro Chi nhánh An Giang (giấy ủy quyền ngày 19/6/2023 của Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín),

2. Bị đơn: Ông Thái Văn D, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp M Thạnh, xã Nhơn M, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Văn Tâm;
- Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.

NỘI DUNG

Sau khi thảo luận, biểu quyết Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 tất cả các nội dung sau:

Căn cứ:

- Các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 217, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Các Điều 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;
- Các Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

2. Buộc ông Thái Văn D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 31/12/2023 là 12.073.532 đồng (trong đó vốn 9.973.839 đồng, lãi 2.099.693 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Kể từ ngày 01/9/2023 ông Thái Văn D phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số 11094772/10/2017/AG ngày 09/10/2017 cho đến khi trả hết nợ vốn và lãi cho Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

3. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Thái Văn D phải chịu án phí 603.676 (sáu trăm lẻ ba ngàn sáu trăm bảy mươi sáu) đồng; án phí dân sự sơ thẩm.

4. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; theo biên lai thu số 0013797 ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Quang Thanh